

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang
- Địa chỉ: Số 44 đường Lê Duẩn - TDP Tân Hà 12 - Phường Minh Xuân- tỉnh Tuyên Quang
- Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Nguyễn Hưng Đạo	000199/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Giám đốc SYT phê duyệt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Giám đốc phụ trách chuyên môn, phụ trách khoa Ngoại tổng hợp		
2	Đoàn Lương Anh	000666/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó giám đốc/ Bác sỹ Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
3	Ngô Quang Chiến	000876/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó giám đốc/Phụ trách khoa Nội tiêu hóa		
4	Ma Công Thành	004348/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Ngoại khoa cơ bản" (theo QĐ: 682/QĐ-BV ngày 22/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Chấn thương chỉnh hình		
5	Nguyễn Hoàng Gia	003414/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa;Bổ sung chuyên khoa Ngoại khoa (theo quyết định số: 226/QĐ-SYT ngày 11/02/2026)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Chấn thương chỉnh hình		
6	Nguyễn Tài Tuệ	003301/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Ngoại khoa cơ bản" (theo QĐ: 679/QĐ-BV ngày 22/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Chấn thương chỉnh hình		
7	Âu Thị Sáng	000753/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Da liễu theo QĐ: 03a/QĐ-BV ngày 10 tháng 01 năm 2024	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Da Liễu		
8	Âu Trung Khánh	002925/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Ngoại TK		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
9	Bàn Thị Hồng	000657/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Mắt		
10	Bàn Thị Lê	000852/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng điều dưỡng/ ĐD Nội A		
11	Bàn Văn Hoàng	000828/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên xương bột	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Phòng Quản lý CL		
12	Bùi Đức Lương	002811/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Tại Phòng khám đa khoa 153 (GPHĐ số: 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 7h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
13	Bùi Đức Tuấn	002768/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa/Chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó khoa Khám bệnh/Bác sỹ Nội tiêu hóa	Tại Phòng khám Nội khoa (GPHĐ số: 433/TQ-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 07h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực của BV)	
14	Bùi Khánh Ly	0001767/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ" theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
15	Bùi Ngọc Dương	000001/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa RHM	Tại Phòng khám chuyên khoa RHM (GPHĐ số: 432/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 7h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
16	Bùi Thị Hạnh	004271/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật: "Điện não đồ thường quy" theo QĐ: số 445/QĐ-BV ngày 12/8/2025; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Điện cơ đồ cơ bản" theo QĐ: 13/QĐ-BV ngày 15/01/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Thần kinh-Tâm thần		
17	Bùi Thị Hòa	0001528/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
18	Bùi Thị Hương	000761/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ" theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
19	Bùi Thị Hương	000775/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
20	Bùi Thị Linh	000148/TQ-GPHN	Nội Khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tổng hợp		
21	Bùi Thị Thêm	000680/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
22	Bùi Thị Thu Hương	000841/TQ-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa (Theo quyết định điều chỉnh phạm vi chuyên môn số: 374/QĐ-SYT ngày 09/04/2025); thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Siêu âm khớp và Siêu âm tổng quát” (theo QĐ số: 652/QĐ-BV ngày 10/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa Nội A		
23	Bùi Thị Tuyết Nhung	000763/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
24	Bùi Thu Hà	000032/TQ-GPHN	Nội Khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tổng hợp		
25	Bùi Tiến Mạnh	000580/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Ngoại TK		
26	Cao Hồng Quân	002914/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
27	Cao Thị Bích Hằng	002909/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng Điều Dưỡng		
28	Cao Thị Huyền	002958/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Dinh dưỡng - tiết chế		
29	Cao Thị Thanh Loan	000581/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Ngoại TK		
30	Cao Thị Thảo	0001757/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
31	Châu Thanh Thúy	002947/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Mắt		
32	Châu Thị Hoàn	003027/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phản vệ” theo quyết định số: 158/QĐ-BV ngày 20/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD khoa HSTC&CD		
33	Châu Thị Hương	003401/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ VLTL/PHCN		
34	Châu Thị Huyền	000613/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
35	Châu Thị Nguyệt	004230/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chuyên khoa cơ bản Hồi sức cấp cứu và Nội soi phế quản ống mềm" theo QĐ: số 447/QĐ-BV ngày 12/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa HSTC&CD		
36	Châu Văn Hiếu	000547/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
37	Châu Văn Hoàng	004052/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Khám nội soi tai mũi họng theo QĐ 290/QĐ-BV ngày 18/7/2024	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Tai Mũi Họng		
38	Châu Văn Ngợi	002852/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Ngoại TK		
39	Châu Văn Tịch	0001743/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó T. Khoa Truyền nhiễm		
40	Chu Quỳnh Nga	003197/TQ-CCHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
41	Chu Văn Tuấn	0001639/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Đa khoa/ Chuyên khoa Nội/ Nội soi thực quản-Dạ dày-Tá tràng; Nội soi Hậu môn-Trực tràng-Đại tràng; Điện tâm đồ	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Khoa Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
42	Đàm Anh Vũ	002920/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV xquang		
43	Đàm Quốc Việt	000503/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
44	Đàm Thị Kim Ngân	000834/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Y học dân tộc		
45	Đặng Mạnh Tùng	000847/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
46	Đặng Ngọc Công	000556/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
47	Đặng Ngọc Hoàng	000652/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa Mắt		
48	Đặng Quang Tuấn	003455/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Chuyên khoa Tai Mũi Họng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Tai Mũi Họng	Tại phòng khám chuyên khoa TMH Tuấn Hoa (GPHĐ số: 456/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 8h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
49	Đặng Thanh Tùng	002773/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
50	Đặng Thị Ánh Tuyết	000585/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		
51	Đặng Thị Chang	000804/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CD" theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
52	Đặng Thị Chinh	004107/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Lọc máu cơ bản" (Theo QĐ: 153/QĐ-BV ngày 17/04/2023)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Thận - khớp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
53	Đặng Thị Mai	000839/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		
54	Đặng Thị Nguyệt Nga	003261/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Thận - khớp		
55	Đặng Thị Như	000682/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
56	Đặng Thị Thanh Hoa	000836/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Y học dân tộc		
57	Đặng Thu Hằng	0001593/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
58	Đào Ngọc Thành	0002327/TQ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật y học cổ truyền; Thực hiện các kỹ thuật PHCN	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Y học dân tộc		
59	Đào Ngọc Việt	0001161/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa Khoa Cấp cứu		
60	Đào Thị Ngọc	000609/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Khoa Ngoại thân- TN		
61	Đào Thị Thanh	002906/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
62	Đào Thị Thanh Yến	002900/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
63	Đào Thu Huyền	003146/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận, khớp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
64	Đào Thu Thủy	000470/TQ-GPHN	Y khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu cơ bản" theo QĐ số: 127/QĐ-BV ngày 08/04/2024	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa HSTC&CD		
65	Đào Tuấn Mạnh	003441/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê - hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ PT-GMHS		
66	Đào Văn Đại	002946/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ung bướu		
67	Đào Việt Thắng	000762/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa/Chuyên khoa Nhi	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Khoa Nhi		
68	Diệp Hồng Quân	001093/HAG-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Kỹ thuật viêm xương bột" theo QĐ số: 494/QĐ-BV ngày 10/9/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
69	Đinh Kiên Cường	002885/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		
70	Đinh Mạnh Cường	000602/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
71	Đinh Thị Hương	000448/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Tổng hợp		
72	Đinh Thị Ngọc	002865/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
73	Đinh Thị Phương Thúy	0001530/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
74	Đinh Thị Tâm	002839/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
75	Đinh Thị Thu Hương	000539/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Khoa Ngoại Tổng hợp		
76	Đinh Thúy Hằng	002982/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa RHM		
77	Đinh Văn Toán	002889/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		
78	Đỗ Cao Minh	0001784/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa khoa thần kinh - tâm thần	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa khám bệnh		
79	Đỗ Đức Dũng	000125/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội tiêu hóa		
80	Đỗ Duy Hiếu	000679/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Trưởng Khoa RHM		
81	Đỗ Kiều Yến	003089/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ung bướu		
82	Đỗ Lan Anh	000838/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền/PHCN QĐ số 485/QĐ-BV ngày 12/8/2019 "Các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa PHCN"	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Y học dân tộc		
83	Đỗ Mạnh Thắng	002833/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
84	Đỗ Minh Hải	000076/TQ-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó khoa Chẩn đoán hình ảnh		
85	Đỗ Thị Hạnh	0001744/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
86	Đỗ Thị Hương	000729/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
87	Đỗ Thị Liên	002994/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CD” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		
88	Đỗ Thị Lý	000647/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
89	Đỗ Thị Lý	000564/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
90	Đỗ Thị Mai Linh	000672/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội tiêu hóa		
91	Đỗ Thị Man	000614/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệt” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Trưởng Nội tổng hợp		
92	Đỗ Thị Nga	000628/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội tiêu hóa		
93	Đỗ Thị Thu Giang	000888/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa Nhi		
94	Đỗ Thị Thu Huyền	0001776/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu PHCN	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		
95	Đỗ Thị Tuyết	001799/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật của Điều dưỡng đại học (theo QĐ số: 651/QĐ-BV ngày 10/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Mắt		
96	Đỗ Trọng Thành	0001729/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
97	Đỗ Văn Quân	002854/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		
98	Đỗ Yến Chi	003405/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
99	Đoàn Đức Quỳnh	000854/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		
100	Đoàn Mạnh Quân	003452/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Siêu âm can thiệp” và dịch vụ kỹ thuật “Chọc hút hạch (hoặc u) dưới hướng dẫn của siêu âm” theo QĐ: 09/QĐ-BV ngày 08/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh		
101	Đoàn Thanh Quang	004005/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Nội soi thực quản-Dạ dày-Tá tràng; Nội soi Hậu môn-Trực tràng-Đại tràng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Nội tiêu hóa		
102	Đoàn Thị Thu Huyền	002951/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật của Điều dưỡng đại học (theo QĐ số: 651/QĐ-BV ngày 10/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
103	Đoàn Thị Thúy Tinh	000738/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Bổ sung: QĐ: 726/QĐ-SYT Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa Nội tổng hợp	Tại Phòng khám dốc số 2 (GPHĐ số: 371/TQ-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 7h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch làm ngoài giờ và lịch trực tại BV)	
104	Đoàn Thị Xuân	002898/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp	Tại Bệnh viện đa khoa Hoàng Việt từ giờ 7h-17h CN (trừ lịch trực của BV)	
105	Đồng Thị Nền	000311/TQ-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Truyền nhiễm		
106	Dương Hoàng Anh	002968/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
107	Dương Hồng Nhung	000085/TQ-GPHN	Y khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Nội soi đường tiêu hoá trên" theo QĐ: 326/QĐ-BV ngày 22/7/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
108	Dương Phương Hoa	000492/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
109	Dương Quang Thái	000227/TQ-GPHN	Hình ảnh y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Kỹ thuật y khoa Chẩn đoán hình ảnh		
110	Dương Thị Thanh	000533/TQ-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Phụ Sản		
111	Dương Thị Trang	002856/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
112	Dương Thu Hà	004584/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Thận - khớp		
113	Dương Thu Trang	003080/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền/ Phục hồi chức năng cơ bản theo QĐ 291/QĐ-BV ngày 17/7/2024	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Y học dân tộc		
114	Dương Văn Chương	0001089/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Sản - phụ khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Phụ Sản	Tại Phòng khám bác sỹ Huy Chương (GPHĐ số: 389/TQ-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h từ T2-T6; 07h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
115	Dương Văn Thiết	004095/TQ-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Siêu âm can thiệp” và dịch vụ kỹ thuật “Chọc hút hạch (hoặc u) dưới hướng dẫn của siêu âm” theo QĐ: 10/QĐ-BV ngày 08/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh		
116	Giang Thị Hồng Nhung	002390/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS	Tại Bệnh viện Đa khoa 153 (GPHĐ số 391/BYT-GPHĐ) từ giờ: 07h-17h CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
117	Giang Thị Thu Thảo	000654/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Mắt		
118	Giáp Thanh Nga	003140/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
119	Hà Anh Tuấn	001366/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại thận-TN	Tại Phòng khám Ngoại thẩm mỹ (GPHD số: 431/TQ-GPHD) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6, 8h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
120	Hà Đình Huy	003412/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ung bướu		
121	Hà Mạnh Hưng	0001536/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
122	Hà Minh Tú	000737/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
123	Hà Quang Diễm	003152/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa/Chuyên khoa Nội; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Thở máy không xâm nhập trong điều trị người bệnh suy hô hấp” theo QĐ: 327/QĐ-BV ngày 22/7/2025.	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tổng hợp		
124	Hà Thị Cẩm Tú	003896/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nhi		
125	Hà Thị Cúc	003922/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
126	Hà Thị Hội	002813/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa/Chuyên khoa Nhi; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Đánh giá và can thiệp trẻ tự kỷ” theo QĐ: 204/QĐ-BV ngày 21/5/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nhi		
127	Hà Thị Hồng Thuý	0001423/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
128	Hà Thị Huyền	000745/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ kỹ thuật viên chuyên ngành Giải phẫu bệnh- tế bào	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV phụ trách GPB-TB		
129	Hà Thị Lan	002970/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Dinh dưỡng - tiết chế		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
130	Hà Thị Mai Nhung	002937/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
131	Hà Thị Ngần	000507/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
132	Hà Thị Nụ	000781/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận, khớp		
133	Hà Thị Thanh	001407/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Đánh giá và can thiệp trẻ tự kỷ” theo QĐ: 204/QĐ-BV ngày 21/5/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
134	Hà Thị Thu Hằng	000177/TQ-GPHN	Nội Khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa HH-TM		
135	Hà Thị Thu Uyên	000074/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội A		
136	Hà Thị Vân	000690/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
137	Hà Thu Hà	004176/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
138	Hà Thu Trang	000449/TQ-GPHN	Y khoa; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Kỹ thuật thở máy và hồi sức hô hấp cơ bản” theo QĐ số: 128/QĐ-BV ngày 08/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa HSTC&CĐ		
139	Hà Trần Khánh Duy	004559/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại Tổng hợp		
140	Hán Thành Công	000558/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng KSNK		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
141	Hồ Phương Thúy	002445/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Phòng Đào tạo-CĐT		
142	Hoàng Bích Lua	000496/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại thận- TN	Tại Phòng khám Ngoại thẩm mỹ (GPHĐ số: 431/TQ-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6, 8h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
143	Hoàng Công Kiên	000509/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên gây mê - hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV PT-GMHS		
144	Hoàng Linh Chi	002894/TQ-CCHN	KTV Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
145	Hoàng Minh Đức	002869/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại Tổng hợp		
146	Hoàng Minh Phòng	004570/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
147	Hoàng Sao Mai	003207/TQ-CCHN	KTV Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
148	Hoàng Tân Ất	000746/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm, Chuyên khoa giải phẫu bệnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa GPB-TB	Tại Phòng khám Đa khoa 153 (GPHĐ số 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 11h30-13h30 và 17h-22h, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
149	Hoàng Thanh Hằng	003975/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa PHCN		
150	Hoàng Thanh Thủy	004502/TQ-CCHN	Bác sỹ đa khoa; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Phục hồi chức năng cơ bản" (theo QĐ: 602/QĐ-BV ngày 01/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ VLTL/PHCN		
151	Hoàng Thảo Nguyên	003690/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ung bướu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
152	Hoàng Thị Hà	002812/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Bổ sung: QĐ: 828/QĐ-SYT Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nhi		
153	Hoàng Thị Hồng Hạnh	000511/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
154	Hoàng Thị Hương	002771/TQ-CCHN	KTV giải phẫu bệnh; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa GPB-TB		
155	Hoàng Thị Mùi	003039/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật của Y sỹ Y học cổ truyền; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Y học dân tộc		
156	Hoàng Thị Phương Linh	000023/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Thần kinh-Tâm thần		
157	Hoàng Thị Thanh	002930/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội tiêu hóa		
158	Hoàng Thị Thanh Tâm	003008/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
159	Hoàng Thị Út Quyên	004301/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Được chỉ định và thực hiện các thủ thuật Phục hồi chức năng cơ bản (Theo QĐ: 146/QĐ-BV ngày 28/3/2023 của Bệnh viện)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		
160	Hoàng Thị Xuân Huế	002924/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
161	Hoàng Thuý Hằng	000281/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Thần kinh-Tâm thần		
162	Hoàng Thuý Hạnh	002943/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
163	Hoàng Thúy Quỳnh	002962/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		
164	Hoàng Văn Biểu	000868/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
165	Hoàng Văn Mẫn	000429/BK-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Tim mạch		
166	Hoàng Văn Minh	004392/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa GPB-TB		
167	Hoàng Văn Sự	003820/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên CDHA; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Điện quang can thiệp dành cho kỹ thuật viên, điều dưỡng" theo quyết định số: 156/QĐ-BV ngày 20/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa CDHA	Tại Phòng khám đa khoa Tuyết Mai (GPHĐ số: 368/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 07h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
168	Hoàng Văn Thiện	0001797/TQ-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh		
169	Hứa Thị Chiến	002873/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
170	Hứa Thị Ngọc Hà	000248/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội A		
171	Hứa Văn Đường	003029/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội tiêu hóa	Tại Phòng khám Đa khoa 153 (GPHĐ số 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22 từ T2-T6; 7h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch làm ngoài giờ và lịch trực tại BV)	
172	Hữu Quang Thịnh	004326/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại Tổng hợp		
173	Khổng Diệu Quỳnh Anh	000452/TQ-GPHN	Dinh dưỡng lâm sàng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Dinh dưỡng, tiết chế		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
174	Khổng Thị Thu Hiền	000815/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
175	Khổng Thị Việt	000085/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tim mạch	Tại Phòng khám Đa khoa 153 (GPHĐ số 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 07h-17h CN và ngày lễ (theo lịch PK)	
176	Khúc Thị Kim Thanh	000569/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh trưởng Khoa Phụ Sản		
177	Kiều Khánh Ly	000234/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tim mạch		
178	Kiều Thị Thảo	000767/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
179	La Đình Vinh	002609/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt, Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng KHTH/Bác sỹ Khoa RHM	Tại phòng khám chuyên khoa RHM (GPHĐ số: 411/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 7h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
180	Lã Đức Huynh	000812/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa KSNK		
181	La Thị Kim Thi	004025/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Thở máy không xâm nhập trong điều trị người bệnh suy hô hấp" theo QĐ: 328/QĐ-BV ngày 22/7/2025; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ" theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tổng hợp		
182	Lã Thị Thanh Hà	002855/TQ-CCHN	KTV Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
183	La Thị Thủy	003442/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Chuyên khoa Nội (Theo QĐ: 780/QĐ-SYT ngày 31/5/2024)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Thận - khớp		
184	Lại Mai Hương	002828/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Đánh giá và can thiệp trẻ tự kỷ" theo QĐ: 204/QĐ-BV ngày 21/5/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
185	Lại Thị Hoa Phương	002913/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại thận- TN		
186	Lâm Thị Luyến	002973/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
187	Lâm Tiến Hoàng	003924/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh/ QĐ số 437/QĐ-BV ngày 13/7/2022 "Điện quang can thiệp"	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh		
188	Lao Văn Truyền	000007/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Cấp cứu		
189	Lê Anh Tuấn	002860/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại Tổng hợp		
190	Lê Hồng Vân	000586/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		
191	Lê Huyền Phương	003318/TQ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa HSTC&CD		
192	Lê Kim Việt	000104/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phản vệ" theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó khoa Nội tổng hợp	Tại Phòng khám đa khoa Tuyết Mai (GPHĐ số: 368/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2- T6; Từ 7-22h T7,CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch làm thêm giờ và lịch trực tại BV)	
193	Lê Minh Hải	000194/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản, phụ khoa/Siêu âm Sản phụ khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa Phụ Sản		
194	Lê Minh Hằng	000387/TQ-GPHN	Chuyên khoa Tai mũi họng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Tai Mũi Họng		
195	Lê Phương Duy	000600/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
196	Lê Quang Huy	003374/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại thân-TN		
197	Lê Thanh Loan	000771/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
198	Lê Thế Vũ	000481/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa PT-GMHS		
199	Lê Thị Hằng	000536/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		
200	Lê Thị Hào	0001741/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
201	Lê Thị Hiền	009227/TH-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội A		
202	Lê Thị Hồng Hương	003028/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện kỹ thuật thủ thuật chuyên khoa Mắt (Theo QĐ: 145/QĐ-BV ngày 28/3/2023 của Bệnh viện); Thực hiện dịch vụ kỹ thuật "Nội soi đại trực tràng"	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội tiêu hóa		
203	Lê Thị Hương	000782/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
204	Lê Thị Hường	002879/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại thân- TN		
205	Lê Thị Lý	003169/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Thần kinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó khoa Thần kinh - TT		
206	Lê Thị Phương Thảo	0001408/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Y học dân tộc		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
207	Lê Thị Tâm	0001739/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
208	Lê Thị Thúy Kiều	002932/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật của Điều dưỡng đại học (theo QĐ số: 651/QĐ-BV ngày 10/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
209	Lê Thị Tiến	002908/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN	Tại Cơ sở y tế Phục hồi chức năng Hải Dương (GPHĐ số: 441/TQ-GPHĐ), từ giờ: 17h-22h từ T2-T6, 8h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
210	Lê Thu Thảo	000214/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
211	Lê Thu Thương	000692/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
212	Lê Tiến Thành	002850/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ.	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ung bướu	Tại Phòng khám Ngoại Dr Thành Lê (GPHĐ số: 406/TQ-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 07h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
213	Lê Trọng Cường	004223/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên CĐHA	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa CĐHA	Tại Phòng khám đa khoa 153 (GPHĐ số: 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 7h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
214	Lê Văn Linh	000620/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ" theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
215	Lê Việt Hương	004430/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Thần kinh-Tâm thần		
216	Lê Vũ Hiếu	000274/TQ-GPHN	Điều dưỡng; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu" theo QĐ số: 130/QĐ-BV ngày 08/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
217	Lù Nhật Hoàng	002861/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Điện quang can thiệp" (QĐ 396/QĐ-BV ngày 10/10/2022)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Tại Phòng khám đa khoa 153 (GPHĐ số: 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 7h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
218	Lục Thị Phương Nga	0001518/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền theo chỉ định bác sỹ.	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Y học dân tộc		
219	Lục Thị Huyền	002508/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
220	Lương Hồng Hiệp	0001508/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
221	Lương Mạnh Công	000864/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ" theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
222	Lương Thị Bích Liên	000778/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
223	Lương Thị Hương	000090/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa khám bệnh		
224	Lương Thị Nghĩa Hằng	004572/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
225	Lương Thị Ninh	002872/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm vi sinh/Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Hóa sinh lâm sàng cơ bản" QĐ số: 225/QĐ-BV ngày 18/6/2024	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa HS-VS		
226	Lương Thị Thu Hằng	000616/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Trưởng Khoa Nhi		
227	Lương Văn Cừ	002891/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Ngoại TK		
228	Lương Văn Dân	000504/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
229	Lưu Duy Đàm	0001168/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa - Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa HH-TM		
230	Lưu Duy Hoàng	003038/TQ-CCHN	KTV Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
231	Lưu Thị Phương Dung	000671/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		
232	Lý Thị Bá Linh	003734/HAG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
233	Lý Thị Hằng	002823/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
234	Lý Thị Thơ	000748/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Nội, Siêu âm tim, siêu âm tổng quát	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa Nội Thận - khớp	Phòng khám Nội khoa Bs Thơ (GPHĐ số 469/SYT-GPHĐ; ngoài giờ hành chính ngày thứ 2-6; thứ 7; CN; ngày nghỉ lễ trừ lịch trực của Bv)	
235	Ma Công Thanh	000022/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Gây mê hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ PT-GMHS		
236	Ma Công Vũ	000133/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Thận - khớp		
237	Ma Diệp Linh	000334/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Nội Tim mạch		
238	Ma Đình Đức	002893/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	P. Trưởng Khoa Ngoại thận-TN		
239	Ma Hoàng Mậu	000212/TQ-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Tại Phòng Khám Nội -YHCT (GPHĐ số 37/SYT-GPHĐ từ giờ: 17h-22h từ thứ 2-6; 07h-22h, thứ 7 và CN ngày lễ (theo lịch PK trừ lịch trực BV)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
240	Ma Ngọc Ba	000611/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa Ngoại thân-TN		
241	Ma Ngọc Quỳnh	003583/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Chuyên khoa Tai Mũi Họng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Tai Mũi Họng		
242	Ma Quốc Toàn	003969/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Ngoại khoa cơ bản" (theo QĐ: 680/QĐ-BV ngày 22/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Chấn thương chỉnh hình		
243	Mã Thành Luân	000869/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ" theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Trưởng Khoa Cấp cứu		
244	Ma Thị Bích Diệp	002857/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thân - khớp		
245	Ma Thị Đàm	000878/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội tiêu hóa		
246	Ma Thị Hậu	004571/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
247	Ma Thị Hoan	0001785/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
248	Ma Thị Hồng	002527/TQ – CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Phụ Sản		
249	Ma Thị Huệ	002955/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
250	Ma Thị Huyền	000220/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Cấp cứu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
251	Ma Thị Minh Trang	000513/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, U bướu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Khoa Ung bướu		
252	Ma Thị Na	000777/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng Điều Dưỡng		
253	Ma Thị Oanh	003887/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Bổ sung Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu (theo quyết định số 372/QĐ-SYT ngày 17/03/2026)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa HSTC&CĐ		
254	Ma Thị Thương	000520/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Khoa Ung bướu		
255	Ma Thị Thùy	000450/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Cấp cứu		
256	Ma Thị Xuyên	000550/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng Điều Dưỡng/Nữ hộ sinh khoa Sản		
257	Ma Thị Yến	000583/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		
258	Ma Văn Anh	003876/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Da liễu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Da Liễu		
259	Ma Văn Đa	000309/TQ-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ung bướu		
260	Ma Văn Huỳnh	004106/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Tai Mũi Họng		
261	Mai Lan Hương	002936/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
262	Mai Ngọc Mai	004144/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHHS		
263	Mai Thị Thanh Huyền	000795/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
264	Mai Thu Trang	003387/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
265	Mông Hoàng Tài	002776/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Khám bệnh		
266	Mông Thị Ngoi	000607/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại thận- TN		
267	Mông Thị Việt	000881/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		
268	Mông Văn Dũng	0000973/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
269	Mông Văn Thắng	002818/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tiêu hoá		
270	Ngô Phương Thảo	000540/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Truyền nhiễm		
271	Ngô Thị Hương	002904/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại thận- TN		
272	Ngô Thị Mai Phương	002969/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
273	Ngô Thị Nga	004050/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Cấp cứu		
274	Ngô Thị Thanh Nhân	000645/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Phụ trách Khoa HSTC&CĐ		
275	Ngọc Thị Ánh	003812/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
276	Ngọc Thị Thảo	000802/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
277	Nguyễn Ánh Hồng	003251/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
278	Nguyễn Anh Tuấn	000148/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa HSTC&CĐ		
279	Nguyễn Bá Linh	000105/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ PT-GMHS		
280	Nguyễn Bắc Hải	000057/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	P. trưởng Khoa Tai Mũi Họng		
281	Nguyễn Diệu Linh	003000/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng Điều Dưỡng		
282	Nguyễn Đình Anh	004518/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
283	Nguyễn Đình Phúc	000684/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Khoa Nội Thận - khớp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
284	Nguyễn Đức Anh	004362/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại theo Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
285	Nguyễn Đức Hà	000636/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Tại Phòng chụp X-Quang nha khoa Tuyên Quang (GPHĐ số: 365/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6, 07h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
286	Nguyễn Duy Hưng	000258/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tiêu hoá		
287	Nguyễn Duy Khánh	0001510/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ" theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Trợ giúp nội soi phế quản ống mềm" theo QĐ: số 448/QĐ-BV ngày 12/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
288	Nguyễn Hà Quang	004295/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
289	Nguyễn Hải Thùy	000798/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
290	Nguyễn Hoàng Hải	000469/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh		
291	Nguyễn Hoàng Lan	004097/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền ;Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Y học cổ truyền		
292	Nguyễn Hồng Ngọc	003827/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh		
293	Nguyễn Hồng Sơn	000517/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại/ Chuyên khoa Ung bướu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa Ung bướu		
294	Nguyễn Khánh Duy	000277/TQ-GPHN	Hình ảnh y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Kỹ thuật y khoa Chẩn đoán hình ảnh		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
295	Nguyễn Khánh Hoàng	002938/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
296	Nguyễn Kiều Anh	0001754/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Da liễu theo QĐ: 04a/QĐ-BV ngày 10 tháng 01 năm 2024; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc da thẩm mỹ" theo QĐ: số 440/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Da Liễu		
297	Nguyễn Kiều Hưng	000323/HT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật trong Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Tại Phòng khám đa khoa 153 (GPHĐ số: 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 7h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
298	Nguyễn Lê Quyên	000728/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
299	Nguyễn Lê Thùy Linh	004393/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
300	Nguyễn Mạnh Hà	004394/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV trưởng Khoa HS-VS	Tại Bệnh viện Đa khoa 153 (GPHĐ số 391/BYT-GPHĐ) từ giờ: 07h-17h CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
301	Nguyễn Mạnh Tuấn	004116/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Phẫu thuật nội soi cơ bản" theo QĐ: 317/QĐ-BV ngày 15/7/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại Tổng hợp		
302	Nguyễn Mạnh Tùng	000668/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê - hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa PT-GMHS		
303	Nguyễn Minh Ánh	000362/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại thận- TN		
304	Nguyễn Minh Hiếu	040060/HNO-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV khoa CDHA		
305	Nguyễn Minh Ngọc	000577/TQ-CCHN	Chăm sóc bệnh nhân Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng Vật lý trị liệu PHCN	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
306	Nguyễn Minh Quang	000337/TQ-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Chấn thương chỉnh hình		
307	Nguyễn Minh Thảo	003129/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
308	Nguyễn Minh Thúy	000810/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
309	Nguyễn Minh Tước	003458/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Ngoại TK		
310	Nguyễn Ngọc Dũng	002892/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
311	Nguyễn Ngọc Hà	000030/TQ-GPHN	Nhi khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nhi		
312	Nguyễn Ngọc Hoàng Minh	000165/TQ-GPHN	Kỹ thuật y	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
313	Nguyễn Nhật Long	003424/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Da Liễu		
314	Nguyễn Nhật Quang	000523/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng và KCB YHCT; Thực hiện các kỹ thuật PHCN	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Y học dân tộc		
315	Nguyễn Như Tuấn	0001758/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
316	Nguyễn Phạm Minh Trang	004356/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sĩ Khoa Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
317	Nguyễn Phương Linh	000464/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
318	Nguyễn Phương Quỳnh	003034/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Xoa bóp bấm huyệt và trợ giúp điều trị các phương pháp không dùng thuốc trong Y học cổ truyền" theo QĐ: 15/QĐ-BV ngày 15/01/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Y học dân tộc		
319	Nguyễn Phương Thảo	002843/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
320	Nguyễn Phương Thảo	000266/TQ-GPHN	Phục hồi chức năng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Kỹ thuật y khoa VLTN- PHCN	Tại Cơ sở y tế Phục hồi chức năng Hải Dương (GPHĐ số: 441/TQ-GPHĐ), từ giờ: 17h-22h từ T2-T6, 8h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch đi làm và trực của BV)	
321	Nguyễn Quang Minh	000023/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa Ngoại TK	Tại Bệnh viện đa khoa Hoàng Việt từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 7h-21h T7,CN và ngày lễ (trừ lịch trực BVĐKTQ)	
322	Nguyễn Quang Nguyên	000548/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa Khoa Chấn thương chỉnh hình		
323	Nguyễn Quảng Tùng	004533/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
324	Nguyễn Sơn Tùng	000084/TQ-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Chấn thương chỉnh hình		
325	Nguyễn Sỹ Trung	000426/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tổng hợp		
326	Nguyễn T.Minh Thu	000049/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Phòng Quản lý CL		
327	Nguyễn Thanh Dung	000733/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
328	Nguyễn Thanh Hương	0004079/HNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
329	Nguyễn Thành Tuyên	000576/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nội nhi, PHCN	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa VLTL/PHCN		
330	Nguyễn Thế Hợp	000862/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		
331	Nguyễn Thế Hùng	0001796/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Lọc máu hấp thụ" (theo QĐ số: 600/QĐ-BV ngày 01/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	P. Trưởng Khoa HSTC&CD		
332	Nguyễn Thế Phương	000377/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa PT-GMHS		
333	Nguyễn Thế Thiêm	002877/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Bổ sung: QĐ: 462/QĐ-SYT Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại thận-TN		
334	Nguyễn Thế Thùy	0001529/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
335	Nguyễn Thị Anh	0001760/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
336	Nguyễn Thị Ánh	002841/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Mắt		
337	Nguyễn Thị Ánh Hồng	0001777/TQ-CCHN	Y sỹ Y học dân tộc; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu PHCN	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		
338	Nguyễn Thị Bích	000584/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
339	Nguyễn Thị Diệp	000663/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
340	Nguyễn Thị Diệp	000510/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại thận- TN	Tại Bệnh viện đa khoa Hoàng Việt từ giờ: 17h-22h từ T2-CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
341	Nguyễn Thị Dược	002939/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
342	Nguyễn Thị Dương	002875/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
343	Nguyễn Thị Duyên	0001800/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Mắt		
344	Nguyễn Thị Giang	000832/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Da liễu theo QĐ: 02a/QĐ-BV ngày 10 tháng 01 năm 2024	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Trường Da Liễu		
345	Nguyễn Thị Hằng	002910/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại thận- TN		
346	Nguyễn Thị Hằng	003804/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGD/Siêu âm Sản phụ khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Phụ Sản		
347	Nguyễn Thị Hào	000532/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CD" theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Trường Khoa Cấp cứu		
348	Nguyễn Thị Hào	003017/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
349	Nguyễn Thị Hiêm	000875/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
350	Nguyễn Thị Hòa	000676/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Khoa khám bệnh		
351	Nguyễn Thị Hòa	002917/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Truyền nhiễm		
352	Nguyễn Thị Hoa Minh	000603/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
353	Nguyễn Thị Hồng Chiêm	0001742/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
354	Nguyễn Thị Hồng Nhung	004413/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
355	Nguyễn Thị Hồng Nhung	002810/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản, phụ khoa/Siêu âm Sản phụ khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Phụ Sản		
356	Nguyễn Thị Hợp	000462/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
357	Nguyễn Thị Huệ	002991/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
358	Nguyễn Thị Hương	000167/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		
359	Nguyễn Thị Huyền Trang	003084/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận, khớp		
360	Nguyễn Thị Huyền Trang	000235/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
361	Nguyễn Thị Kiều Trinh	002874/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Khám bệnh		
362	Nguyễn Thị Kim Cúc	000593/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
363	Nguyễn Thị Kim Thư	000687/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
364	Nguyễn Thị Lan Anh	000796/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó phòng Điều Dưỡng/ NHS Khoa Sản	Tại Bệnh viện đa Hoàng Việt. Từ giờ: 7h-17h CN (theo lịch của BV, trừ lịch trực tại BVĐK tỉnh Tuyên Quang)	
365	Nguyễn Thị Lan Huệ	003433/TQ-CCHN	Chuyên khoa giải phẫu bệnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa GPB-TB		
366	Nguyễn Thị Lan Hương	002971/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội tiêu hóa		
367	Nguyễn Thị Lan Hương	003448/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Đánh giá và can thiệp trẻ tự kỷ" theo QĐ: 204/QĐ-BV ngày 21/5/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nhi		
368	Nguyễn Thị Mai Lan	000512/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng PT-GMHS		
369	Nguyễn Thị Mai Trang	000014/TQ-GPHN	Xét nghiệm y học	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
370	Nguyễn Thị Minh	000048/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Da liễu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa Da Liễu	Tại Phòng khám Da liễu (GPHN số: 15/SYT/GPHN) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 07h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực của BV)	
371	Nguyễn Thị Minh Hằng	000132/TQ-GPHN	Y khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Nội soi đường tiêu hoá trên" theo QĐ: 329/QĐ-BV ngày 22/7/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
372	Nguyễn Thị Nghiệu	000683/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
373	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	004076/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện kỹ thuật thủ thuật chuyên khoa Mắt (Theo QĐ: 145/QĐ-BV ngày 28/3/2023 của Bệnh viện)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Mắt		
374	Nguyễn Thị Ngữ	001250/HAG-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh trung học	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
375	Nguyễn Thị Nguyệt Nga	002916/TQ-CCHN	KTV Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
376	Nguyễn Thị Như Trang	000574/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
377	Nguyễn Thị Niềm	002887/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa/Chuyên khoa Nội; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ" theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tổng hợp		
378	Nguyễn Thị Niềm	0001517/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội A		
379	Nguyễn Thị Nụ	002859/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		
380	Nguyễn Thị Oanh	000809/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		
381	Nguyễn Thị Phong	003250/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nhi		
382	Nguyễn Thị Phương	004480/TQ-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa/Thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
383	Nguyễn Thị Phương Dung	004463/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Da liễu		
384	Nguyễn Thị Phương Hồng	000595/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa RHM		
385	Nguyễn Thị Phương Thảo	000641/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
386	Nguyễn Thị Phương Thảo	002864/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Ngoại TK		
387	Nguyễn Thị Phương Thảo	003634/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê - hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ PT-GMHS		
388	Nguyễn Thị Quyên	0002134/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
389	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	003171/TQ-CCHN	KTV Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
390	Nguyễn Thị Thắm	000732/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Da liễu theo QĐ: 05a/QĐ-BV ngày 10 tháng 01 năm 2024	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Da liễu		
391	Nguyễn Thị Thân	002840/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Truyền nhiễm		
392	Nguyễn Thị Thanh Huệ	002963/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ" theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
393	Nguyễn Thị Thanh Hương	003092/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Kỹ thuật tiêm Botulinum toxin trong thẩm mỹ" theo QĐ: 16/QĐ-BV ngày 15/01/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Da liễu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
394	Nguyễn Thị Thanh Loan	004589/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS	Phòng khám đa khoa Hà nội. Thôn An Quỳnh, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang (từ giờ: 07h-17h chủ nhật và các ngày lễ) theo lịch PK , trừ lịch trực BV	
395	Nguyễn Thị Thanh Loan	000568/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
396	Nguyễn Thị Thanh Nhân	0002245/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng Điều Dưỡng/ Đ D Ngoại thận-tiết niệu		
397	Nguyễn Thị Thanh Thảo	000629/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật của “Điều dưỡng ngoại khoa” (theo QĐ số: 601/QĐ-BV ngày 01/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
398	Nguyễn Thị Thom	002897/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN	Tại Cơ sở y tế Phục hồi chức năng Hải Dương (GPHĐ số: 441/TQ-GPHĐ), từ giờ: 17h-22h từ T2-T6, 8h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
399	Nguyễn Thị Thu	000621/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
400	Nguyễn Thị Thu	000658/HAG-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội tiêu hóa		
401	Nguyễn Thị Thu Hà	000867/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Đánh giá và can thiệp trẻ tự kỷ” theo QĐ: 204/QĐ-BV ngày 21/5/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng Điều Dưỡng/ Đ D Khoa Nhi		
402	Nguyễn Thị Thu Hằng	002832/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Ngoại TK		
403	Nguyễn Thị Thu Hương	003530/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
404	Nguyễn Thị Thu Hương	000740/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
405	Nguyễn Thị Thu Hương	0001640/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa/Chuyên khoa Nhi	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Khoa Nhi		
406	Nguyễn Thị Thu Trang	000659/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Khoa Mắt		
407	Nguyễn Thị Thu Trang	003005/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV trưởng Khoa HH-TM		
408	Nguyễn Thị Thuận Yến	002950/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
409	Nguyễn Thị Thúy Hương	000835/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
410	Nguyễn Thị Thúy Hương	004785/PT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng Điều Dưỡng		
411	Nguyễn Thị Thùy Linh	002922/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Ngoại TK		
412	Nguyễn Thị Tiệp	000319/HAG-CCHN	Chăm sóc người bệnh, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
413	Nguyễn Thị Trang	004007/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Cấp cứu		
414	Nguyễn Thị Trang	004133/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
415	Nguyễn Thị Tư	0001513/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Trưởng Khoa Nội tiêu hóa		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
416	Nguyễn Thị Tuyết	002747/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
417	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	002831/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Mắt		
418	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	000589/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Khoa Tai Mũi Họng		
419	Nguyễn Thị Viễn	000660/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
420	Nguyễn Thị Vinh	000566/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
421	Nguyễn Thị Vườn	003059/TQ-CCHN	KTV Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
422	Nguyễn Thị Xuân	0001738/TQ-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
423	Nguyễn Thị Yên	002420/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
424	Nguyễn Thụ Dịu	003615/HAG-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Dinh dưỡng		
425	Nguyễn Thu Hoài	002866/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
426	Nguyễn Thu Hường	000003/TQ-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ P.Trường Khoa Khám bệnh	Tại Phòng khám chuyên khoa RHM tư nhân, số 183, Tổ dân phố Tân Quang 17, Phường Minh Xuân, Tỉnh Tuyên Quang (GPHĐ số: 05/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17-21h từ T2-T7, 8h-21h CN) trừ lịch bệnh viện	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
427	Nguyễn Thu Hường	004503/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tổng hợp		
428	Nguyễn Thu Trang	002783/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật của Điều dưỡng đại học (theo QĐ số: 651/QĐ-BV ngày 10/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tổng hợp		
429	Nguyễn Thu Yên	000837/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền theo chỉ định của bác sỹ	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Y học dân tộc		
430	Nguyễn Thúy Lan	000678/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa RHM		
431	Nguyễn Thúy Liễu	002960/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
432	Nguyễn Tiến Nam	000637/TQ-CCHN	KTV Chân đoán hình ảnh QĐ số 438/QĐ-BV ngày 13/7/2022 "Điện quang can thiệp"	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chân đoán hình ảnh	Tại Phòng khám đa khoa Tuyệt Mai (GPHĐ số: 368/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 07h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
433	Nguyễn Tiến Quân	0001795/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa Truyền nhiễm	Tại Phòng khám Đa khoa 153 (GPHĐ số 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 07h-17h CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
434	Nguyễn Trí Dũng	002966/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chụp động mạch vành qua da", "Can thiệp động mạch vành qua da"; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler tim, Holter điện tim	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội tim mạch	Tại Phòng khám Đa khoa 153 (GPHĐ số 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 07h-17h CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
435	Nguyễn Trọng Nghĩa	000622/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ" theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
436	Nguyễn Trung Thành	000029/TQ-GPHN	Y khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chẩn đoán hình ảnh cơ bản" QĐ số: 226/QĐ-BV ngày 18/6/2024	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh		
437	Nguyễn Trung Tráng	000856/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ" theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Trợ giúp kỹ thuật lọc máu hấp thụ" (theo QĐ số: 654/QĐ-BV ngày 10/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
438	Nguyễn Trường Giang	002829/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
439	Nguyễn Trường Lâm	000814/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ" theo quyết định số: 158/QĐ-BV ngày 20/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
440	Nguyễn Tùng Dương	000002/TQ-GPHN	Y học cổ truyền	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Y học dân tộc		
441	Nguyễn Tuyết Trinh	003444/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Truyền nhiễm		
442	Nguyễn Văn Canh	000693/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
443	Nguyễn Văn Chiến	003191/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		
444	Nguyễn Văn Đức	004118/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Siêu âm Doppler tim" theo QĐ: số 453/QĐ-BV ngày 12/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Nội tim mạch		
445	Nguyễn Văn Hải	000634/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
446	Nguyễn Văn Long	002830/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội/Thực hiện dịch vụ kỹ thuật "Phương pháp đo mật độ xương" theo QĐ số: 391/QĐ-BV ngày 14/8/2024	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Khoa Nội Thận - khớp		
447	Nguyễn Văn Nam	004365/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ" theo quyết định số: 158/QĐ-BV ngày 20/04/2026; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Trợ giúp nội soi đường tiêu hóa trên" theo quyết định số: 157/QĐ-BV ngày 20/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tiêu hoá		
448	Nguyễn Văn Phương	000625/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Truyền nhiễm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
449	Nguyễn Văn Tân	004156/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Kỹ thuật thận nhân tạo cơ bản dành cho điều dưỡng" theo QĐ số: 134/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
450	Nguyễn Văn Thắng	0001781/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
451	Nguyễn Văn Thiện	000031/TQ-GPHN	Nội Khoa; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Siêu âm khớp và Siêu âm tổng quát" (theo QĐ số: 441/QĐ-BV ngày 08/08/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Thận - khớp		
452	Nguyễn Văn Thiệp	000134/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		
453	Nguyễn Văn Thuận	0001511/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
454	Nguyễn Văn Thuyết	0001527/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội A		
455	Nguyễn Văn Trường	002959/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		
456	Nguyễn Văn Tuyên	002816/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng; Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		
457	Nguyễn Việt Linh	003413/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGD/Siêu âm Sản phụ khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Phụ Sản		
458	Nguyễn Việt Thắng	002899/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại Tổng hợp		
459	Nguyễn Vũ Hà Phương	003282/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Huyết học-Truyền máu theo QĐ: 775/QĐ-BV ngày 17/12/2024; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ" theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa HH-TM/ Nội tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
460	Nguyễn Xuân Thủy	002952/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
461	Nguyễn Xuân Việt	004529/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Phục hồi chức năng cơ bản theo QĐ số 445/QĐ-BV ngày 03/11/2023; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Tiêm Botulinum toxin nhóm A điều trị co cứng cơ" theo QĐ: số 446/QĐ-BV ngày 12/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ VLTL/PHCN		
462	Nịnh Thị Minh Nguyệt	000627/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Trưởng Nội A		
463	Nịnh Thị Tuấn Anh	000769/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
464	Nịnh Thị Vân Anh	002760/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
465	Nịnh Việt Thắng	000632/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
466	Nông Hà Phương	000054/TQ-GPHN	Nội Khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
467	Nông Hà Phương	000624/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
468	Nông Thị Hiền	000451/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Tổng hợp		
469	Nông Thị Hương Giang	003042/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phản vệ" theo quyết định số: 158/QĐ-BV ngày 20/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
470	Nông Văn Thờ	004131/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Cấp cứu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
471	Nông Văn Tùng	0001783/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
472	Phạm Anh Tú	000300/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tim mạch		
473	Phạm Huyền Kiều	003925/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ” theo quyết định số: 158/QĐ-BV ngày 20/04/2026; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Điều trị suy tĩnh mạch bằng sóng có tần số radio hoặc laser nội mạch” theo quyết định số: 155/QĐ-BV ngày 20/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa CDHA		
474	Phạm Minh Nguyệt	004315/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
475	Phạm Ngọc Tân	000849/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa QĐ số 1295/QĐ-SYT ngày 23/10/2023: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Khoa Nội tim mạch		
476	Phạm Thái Duy	000505/TQ-GPHN	Hình ảnh y học	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
477	Phạm Thanh Hải	000545/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
478	Phạm Thanh Huyền	000567/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
479	Phạm Thanh Nga	000865/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
480	Phạm Thanh Thịnh	002842/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó khoa phụ trách Khoa Ngoại Tổng hợp		
481	Phạm Thị Ánh Tuyết	000078/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa HS-VS		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
482	Phạm Thị Bích Ngọc	003556/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Siêu âm sản phụ khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bs Khoa Phụ sản		
483	Phạm Thị Chu Giang	003082/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
484	Phạm Thị Diệu Thúy	003120/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
485	Phạm Thị Giang	003002/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGD/Siêu âm Sản phụ khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Phụ Sản	Tại Phòng khám Phụ sản Tâm An (GPHĐ số: 418/TQ-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h từ T2-T6; 07h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
486	Phạm Thị Hoạt	000750/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Da Liễu		
487	Phạm Thị Huyền Trang	002895/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
488	Phạm Thị Khánh Linh	002884/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Ngoại TK		
489	Phạm Thị Kim Thúy	0001761/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
490	Phạm Thị Loan	004593/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
491	Phạm Thị Lý	000805/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		
492	Phạm Thị Ngân Giang	000040/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Truyền nhiễm		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
493	Phạm Thị Nhung	003009/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CD” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		
494	Phạm Thị Nhung	000801/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội A		
495	Phạm Thị Quỳnh	002629/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Khám bệnh		
496	Phạm Thị Thanh Nhân	002957/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Y học dân tộc		
497	Phạm Thị Thảo	0001747/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
498	Phạm Thị Thu	000784/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	P. Trưởng khoa KSNK		
499	Phạm Thị Thu Hiền	000873/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội tiêu hóa		
500	Phạm Thị Thu Hương	000535/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
501	Phạm Thị Thu Huyền	003901/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa VLTN-PHCN		
502	Phạm Thị Thu Trang	000155/LCH-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
503	Phạm Thị Thủy	000773/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
504	Phạm Thị Tuyền	000046/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Da liễu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó khoa Da Liễu		
505	Phạm Tuấn Hoàng	002907/TQ-CCHN	KTV Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
506	Phạm Văn Lượng	002871/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
507	Phạm Việt Bách	004203/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nhi		
508	Phan Nguyễn Thảo	004155/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ung bướu		
509	Phan Thanh Khoa	000619/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng phòng điều dưỡng		
510	Phan Thị Duyên	002977/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ" theo quyết định số: 158/QĐ-BV ngày 20/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		
511	Phan Thị Huyền Thương	002848/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê - hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ PT-GMHS		
512	Phan Thị Phương	0003090/HAG-CCHN	Chăm sóc người bệnh, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng Đại học đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Truyền nhiễm		
513	Phan Thị Thêu	000643/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		
514	Phan Tuấn Vũ	002933/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Cấp cứu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
515	Phúc Thị Lan Hương	003524/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Truyền nhiễm		
516	Phùng Nam Anh	000551/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
517	Phùng Thị Thọ	0001727/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
518	Phùng Thị Thu	000768/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
519	Phùng Thị Xuân	002847/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
520	Phùng Trọng Thủy	000197/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản, phụ khoa/Siêu âm Sản phụ khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Khoa Phụ Sản	Tại Phòng khám Sản phụ khoa bác sỹ Thủy (GPHĐ số: 436/TQ-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h từ T2-T6; 07h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
521	Phượng Tài Dũng	000447/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Tim Mạch		
522	Quan Thị Bền	0001764/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
523	Quan Thị Giang	000872/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa/Chuyên khoa Nhi	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nhi		
524	Quan Thị Hà	000591/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phản vệ" theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
525	Quan Thị Hà Trang	000518/TQ-GPHN	Y Khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Thần kinh-Tâm thần		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
526	Quan Thị Hồng Thắm	000508/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
527	Quan Thị Linh	000170/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại thận- TN		
528	Quan Thị Luyên	000299/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật Phục hồi chức năng.	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	VLTL/PHCN		
529	Quan Văn Tiếp	000068/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		
530	Quảng Thu Hà	000364/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội A		
531	Sầm Thị Phương Thảo	000572/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
532	Sầm Thị Trang	000817/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
533	Sầm Văn Tùng	002915/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
534	Tạ Nguyệt Ánh	002967/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa RHM	Tại Phòng khám chuyên khoa RHM (GPHĐ số: 404/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 7h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
535	Tạ Thị Kim Duyên	000730/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phản vệ” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
536	Tạ Thị Thanh Tuyền	004569/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
537	Tạ Văn Chương	003892/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa RHM	Tại Phòng khám chuyên khoa RHM (GPHĐ số: 404/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 7h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
538	Thạch Thị Quỳnh	004401/TQ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Quy định tại theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ” theo quyết định số: 158/QĐ-BV ngày 20/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		
539	Tiêu Thị Loan	0001519/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
540	Tô Thị Vịnh	001409/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội Khoa		
541	Tổng Thị Liên	003222/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CD” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		
542	Trần Bích Thu	000816/TQ-GPHN	Xét nghiệm y học	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa GPB-TB		
543	Trần Công Khởi	0001778/TQ-CCHN	Chăm sóc bệnh nhân Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng Vật lý trị liệu PHCN	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV trưởng VLTL/PHCN	Tại Cơ sở y tế Phục hồi chức năng Hải Dương (GPHĐ số: 441/TQ-GPHĐ), từ giờ: 17h-22h từ T2-T6, 8h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
544	Trần Đăng Thu	000639/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV trưởng Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
545	Trần Danh Tú	000525/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Ngoại TK		
546	Trần Duy Tùng	000196/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
547	Trần Hồng Nhung	003633/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê - hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ PT-GMHS		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
548	Trần Minh Huệ	003551/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
549	Trần Minh Tuấn	004560/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại thần kinh		
550	Trần Ngô Minh Đức	003616/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê - hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ PT-GMHS		
551	Trần Ngọc Đức	003297/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Mắt		
552	Trần Nguyệt Anh	004298/BYT-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tổng hợp		
553	Trần Quang Lâm	004281/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Ngoại Tổng hợp		
554	Trần Quang Tuấn	0001753/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền; Nội khoa-Y học cổ truyền	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Y học dân tộc	Tại phòng khám 569-(GPHĐ Số 338 /TQ-GPHĐ)Từ 17h:-21h: - Từ T2;T6. Thứ 7, Chủ nhật, Lễ từ 7h -21h trừ lịch đi làm và trực tại Bệnh viện	
555	Trần Quốc Duy	000635/TQ-CCHN	KTV Chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Tại Phòng khám đa khoa 153 (GPHĐ số: 294/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-22h từ T2-T6; 7h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
556	Trần Quốc Tuấn	000512/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tim mạch		
557	Trần Thanh Nga	0001775/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học dân tộc; Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ VLTL/PHCN		
558	Trần Thị Ái Xuân	000193/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng khoa Nội tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
559	Trần Thị Bích Ngọc	000644/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
560	Trần Thị Bích Thủy	0001532/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Huyết học - Truyền máu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa HH-TM		
561	Trần Thị Cẩm Vân	000588/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		
562	Trần Thị Giáng Hương	0002301/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Chuyên Khoa Nhi/Chuyên khoa Tai Mũi Họng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phòng CĐT		
563	Trần Thị Hải Yến	004590/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS		
564	Trần Thị Hằng	004422/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nhi		
565	Trần Thị Hiền	000543/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
566	Trần Thị Hoa	000498/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
567	Trần Thị Hoà	004588/TQ-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HS-VS	Tại Bệnh viện đa Hoàng Việt. Từ giờ: 7h-17h T7, CN và ngày lễ (theo lịch của BV, trừ lịch trực tại BVĐK tỉnh Tuyên Quang)	
568	Trần Thị Hoàng Chung	000866/TQ-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
569	Trần Thị Hồng	000850/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
570	Trần Thị Hương	000655/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Mắt		
571	Trần Thị Hương Trà	000445/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Mắt		
572	Trần Thị Lan Hương	000529/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật của Điều dưỡng đại học (theo QĐ số: 651/QĐ-BV ngày 10/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Tổng hợp		
573	Trần Thị Lý	000528/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
574	Trần Thị Nhân	0001521/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
575	Trần Thị Oanh	002940/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung Bướu	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Khoa Ung bướu		
576	Trần Thị Phương Thảo	002709/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật của Điều dưỡng đại học (theo QĐ số: 651/QĐ-BV ngày 10/12/2025)	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Tai Mũi Họng		
577	Trần Thị Thu Giang	003149/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		
578	Trần Thị Thu Hiền	004530/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản; hực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Siêu âm trong sản phụ khoa" theo QĐ: 14/QĐ-BV ngày 15/01/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Phụ sản		
579	Trần Thị Thuận	000623/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
580	Trần Thị Trang	002845/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
581	Trần Thị Tuyên Giang	000597/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa RHM	Tại Phòng khám chuyên khoa RHM (GPHĐ số: 58/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 7h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
582	Trần Thị Tuyết Mai	0001766/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
583	Trần Thị Vân Yến	000731/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ" theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
584	Trần Thu Hiền	002827/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ" theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp	Tại Bệnh viện đa khoa Hoàng Việt từ giờ 7h-17h CN (trừ lịch trực của BV)	
585	Trần Trung Dũng	000858/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CD" theo QĐ: số 439/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Cấp cứu		
586	Trần Tuấn Mạnh	0001787/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Trưởng Khoa Chấn thương chỉnh hình		
587	Trần Văn Đạo	0001732/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Khám bệnh		
588	Trần Văn Khánh	0001726/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Ngoại TK		
589	Trần Văn Thân	0001509/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên gây mê - hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV PT-GMHS		
590	Trần Xuân Tiến	000356/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Tim Mạch		
591	Triệu Đức Khánh	004371/HNO-GPHN	Y Khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Nội Tim mạch		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
592	Triệu Đức Luân	004369/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Cấp cứu		
593	Triệu Phương Dung	000055/TQ-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực" theo QĐ số: 129/QĐ-BV ngày 08/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
594	Triệu Tuấn Anh	000681/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
595	Trịnh Thị Hải	000685/HAG-CCHN	Chăm sóc bệnh nhân, thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
596	Trịnh Thị Huyền	000189/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó phụ trách phòng KHTH/ Bác sỹ Khoa Nhi	Tại Phòng khám đa khoa Hoàng Việt, từ giờ: 17h-21h T2-T7, 7h-17h CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
597	Trịnh Thị Thanh Hương	000268/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGD	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ sản phụ Khoa	Tại Phòng khám chuyên khoa Phụ sản-KHHGD tư nhân (GPHN số: 28/SYT-GPHN) từ giờ: 17-21h từ T2-T6, 8h-21h T7 và CN)	
598	Trương Thanh Tùng	002846/TQ-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Chấn thương chỉnh hình		
599	Trương Thị Thu Hương	0001782/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGD/Siêu âm Sản phụ khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Phụ Sản	Tại Phòng khám Sản bác sỹ Trương Thị Thu Hương (GPHĐ số: 402/TQ-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h từ T2-T6; 07h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
600	Ứng Mạnh Cường	000190/TQ-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực" theo QĐ số: 126/QĐ-BV	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
601	Văn Dục Pầu	000816/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Điều dưỡng trưởng Khoa Dinh dưỡng - tiết chế		
602	Vàng Xuân Trường	000601/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên gây mê - hồi sức	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV PT-GMHS		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
603	Ven Ngọc Hải	000516/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
604	Vi Hoài Hiệp	0001756/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD PT-GMHS		
605	Vi Hoàng Nhung	000112/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình		
606	Vi Văn Chiến	000033/TQ-GPHN	Ngoại khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phản vệ” theo quyết định số: 158/QĐ-BV ngày 20/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Ngoại Tổng hợp		
607	Võ Thị Kim Liên	000649/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
608	Vũ Đăng Khoa	0001659/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Trưởng Khoa Tai Mũi Họng	Tại phòng khám chuyên khoa TMH (GPHĐ số: 119/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 7h-22h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
609	Vũ Đức Đàm	000706/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phản vệ” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Nội tổng hợp		
610	Vũ Hải Hồng	000848/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
611	Vũ Hải Thương	002901/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tổng hợp		
612	Vũ Hồng Hà	000863/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Chăm sóc người bệnh cấp cứu và HSTC-CĐ” theo QĐ: số 438/QĐ-BV ngày 08/8/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CĐ		
613	Vũ Hồng Ngọc	000410/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa Da liễu		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
614	Vũ Huyền Trang	000317/TQ-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật “Cấp cứu ngừng tuần hoàn và xử trí phân vệ” theo QĐ số: 135/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tổng hợp		
615	Vũ Kim Ngọc	003083/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa khám bệnh		
616	Vũ Mạnh Hưng	003836/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa RHM		
617	Vũ Phúc Thuận	000630/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Ung bướu		
618	Vũ Phương Thảo	000369/TQ-GPHN	Y Khoa; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chuyên khoa cơ bản Chẩn đoán hình ảnh" theo QĐ số: 137/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh		
619	Vũ Sơn Tùng	002990/TQ-CCHN	KTV Xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
620	Vũ Thanh Trường	004532/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Khoa HH-TM		
621	Vũ Thị Chinh	000724/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD trưởng Nội tim mạch		
622	Vũ Thị Mai Trang	003236/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Truyền nhiễm		
623	Vũ Thị Ngọc Mai	000235/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Thần kinh-TT		
624	Vũ Thị Thanh Hoa	002918/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Hộ sinh Khoa Phụ Sản		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
625	Vũ Thị Thịnh	002772/TQ-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện các DVKT của điều dưỡng đại học theo QĐ: 14a/QĐ-BV ngày 14/01/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Thận - khớp		
626	Vũ Thị Thu Hằng	000658/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Mắt		
627	Vũ Thị Thu Trang	000857/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nhi		
628	Vũ Thị Thúy Hương	000396/TQ-GPHN	Điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa Nội Tim mạch		
629	Vũ Thị Thúy Yên	003701/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Đọc kết quả đo mật độ xương" theo QĐ số: 133/QĐ-BV ngày 09/04/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Nội A		
630	Vũ Thu Thảo	004252/TQ-CCHN	Phát hiện và xử trí bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa khám bệnh		
631	Vũ Văn Chuyên	002896/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Y học dân tộc		
632	Vũ Xuân Nam	0001604/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tâm thần; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Điều trị rối loạn trầm cảm bằng kích thích từ xuyên sọ" theo QĐ: 12/QĐ-BV ngày 15/01/2026	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Thần kinh-Tâm thần		
633	Vương Ngọc Đức	000368/TQ-GPHN	Y khoa; Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật "Chẩn đoán hình ảnh cơ bản" QĐ số: 202/QĐ-BV ngày 20/5/2025	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh		
634	Vương Ngọc Thìn	003013/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Phó Khoa RHM	Tại Phòng khám chuyên khoa RHM (GPHĐ số: 401/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 7h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
635	Vương Ngọc Thịnh	002858/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa RHM	Tại Phòng khám chuyên khoa RHM (GPHĐ số: 404/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 7h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
636	Vương Thị Lành	000573/TQ-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa RHM	Tại Phòng khám chuyên khoa RHM (GPHĐ số: 58/SYT-GPHĐ) từ giờ: 17h-21h T2-T6, 7h-21h T7, CN và ngày lễ (theo lịch PK, trừ lịch trực BV)	
637	Vương Thị Thùy Dương	036773/HNO-CCHN	Điều dưỡng viên	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	ĐD Khoa HSTC&CD		
638	Vương Thị Thuý Phương	003550/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Truyền nhiễm		
639	Vương Thu Hằng	000463/TQ-GPHN	Y khoa	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ khoa Phụ sản		
640	Vương Văn Côn	003100/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	Bác sỹ Khoa Chấn thương chỉnh hình	Tại Bệnh viện đa khoa Hoàng Việt từ giờ: 07-17h T7, CN và ngày lễ (theo lịch của PK, trừ lịch trực của BV)	
641	Nguyễn Quốc Huy	0001791/TQ-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	- Từ 7h:00-17h:00 - Từ T2;T3;T4;T5;T6 - Thời gian đi làm 7, Chủ nhật, trực, làm việc ngoài giờ và cấp cứu theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện.	KTV Khoa Chẩn đoán hình ảnh		

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 05 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



Nguyễn Hưng Đạo